

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ TRƯỜNG MẦM NON
Thời gian thực hiện: 3 tuần (Thực hiện từ ngày 08/09/2025 đến ngày 26/9/2025)
Độ tuổi: 4 tuổi - Nhàn

- **Nhánh 1: Trường mầm non của bé(Từ 08/9/2025 đến 12/9/2025)**
- **Nhánh 2: Lớp học của bé (Từ 15/09/2025 đến 19/09/2025)**
- **Nhánh 3: Đồ dùng đồ chơi của bé (Từ ngày 22/09/ 2025 đến ngày 26 /09/2025)**

LĨNH VỰC	MỤC TIÊU	MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
----------	----------	----------	----------	-----------

1 Phát triển thể chất	11 13.1 13.2 14 3	* <i>Dinh dưỡng và sức khỏe</i> - Nói được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo... - Thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: + Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng. + Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn - Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn. * <i>Phát triển vận động:</i> - Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh	- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn. - Tập đánh răng, lau mắt. - Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng - Tự thay quần áo. - Thực hiện kỹ năng sử dụng đồ dùng như: bát, thìa đúng cách khi được nhắc nhở. - Rèn luyện phát triển các nhóm cơ, hô hấp, vận động tinh qua các động tác: + Hô hấp + Tay + Lưng - Bụng - Lườn	- Hoạt động ăn trưa của trẻ - Dạy trẻ mọi lúc mọi nơi, HĐC, HĐNT - Rèn luyện cho trẻ trong giờ ăn Thể dục sáng + Hô hấp: Hít vào, thở ra + Tay 1: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên (kết hợp vẩy bàn tay, nắm, mở bàn tay) + Tay 2: Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu) + Lưng - bụng- lườn 1: Cúi về phía
------------------------------	---	---	---	---

				trước, ngửa người ra sau. + Lưng - bụng- lườn 3: Nghiêng người sang trái, sang phải. + Chân 1: Nhún chân + Chân 2: Ngồi xổm đứng lên, bật tại chỗ. Thể dục kỹ năng - Đi bước lùi
	4.2	- Giữ thẳng bằng cơ thể khi thực hiện vận động : Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m. - Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Vẽ hình người, nhà, cây.	+ Chân - Đi lùi - Tô, vẽ hình.	
	9.1			- Thực hiện ở HĐG, HĐNT...
	1	Cân nặng bình thường của trẻ trai: 14,1 - 24,9 kg; trẻ gái: 13,7 - 24,2 kg	- Trẻ cân đo đạt mức cân nặng, chiều cao của bé trai là 15,9-27,8kg.Cao 106,1-125,8cm; bé gái nặng 15,3-27,1kg, cao 104,9-125,4cm	- Cân đo trẻ giai đoạn 1
	2	Chiều cao bình thường của trẻ trai: 100,7 - 119,2 cm; trẻ gái: 99,9 - 118,9 cm		
2. Phát triển nhận thức	29	- Nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên, địa chỉ của trường, lớp	- Trò chuyện sáng, HĐNT
	30	- Nói tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên và công việc của cô giáo và các cô bác khi ở trường.	MTXQ - Trò chuyện về trường mầm non

	31 33 18	- Nói tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện. - Kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội: Khai giảng - Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi	- Họ tên và một vài đặc điểm của các bạn; các hoạt động của trẻ ở trường. - Trẻ nêu được tên và đặc điểm hoạt động: Hát múa, chào cờ, đánh trống... khi được hỏi, trò chuyện. - Trẻ biết xếp tương ứng 1-1 - Ghép đôi	- Trò chuyện về lớp mầm non của bé. Toán - Xếp tương ứng 1-1 - Ghép đôi
III. Phát triển ngôn ngữ	1 4 3 9 7	- Thực hiện 2,3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng” - Nói rõ để người nghe có thể hiểu được. - Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại. - Trẻ đọc thuộc bài thơ - Lắng nghe và hiểu nội dung, ý nghĩa truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi..	- Hiểu và làm theo được 2-3 yêu cầu liên tiếp - Phát âm các tiếng có chứa các âm khó. - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. - Đọc thuộc bài thơ, theo chủ đề - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	- <i>Hoạt động Trò chuyện sáng, ngoài trời</i> VĂN HỌC * Thơ - Bé tới trường - Cô và cháu *Truyện: - Món quà của cô giáo

4 . Phát triển tình cảm - xã hội	2	- Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	- Sở thích, khả năng của bản thân	Hoạt động chơi Góc XD: + Xây trường mầm non + Xây khu vui chơi + Xây lớp học của bé Góc PV: Cô giáo, lớp học. Gia đình / Bán hàng Âm nhạc: Hát, biểu diễn các bài hát có trong chủ đề trường mầm non, lớp học, đồ dùng học tập Sách truyện: Quan sát tranh ảnh, làm album về trường mầm non,, lớp học, đồ dùng học tập Tạo hình: Nặn, xếp hình, vẽ... trường mầm non, đồ dùng học tập... Khoa học - Thiên nhiên: Chơi lô tô về trường mầm non. Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi/ Chăm sóc cây cảnh. KỸ NĂNG XH. - Bé học lễ phép
	3	- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	-Trẻ thể hiện sự tự tin khi cố gắng hoàn thiện công việc của mình.	
	4	- Cố gắng hoàn thiện công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	- Biết thực hiện một số quy định ở lớp: để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ, trật tự khi ăn, khi ngủ.	
	10	- Thực hiện một số quy định ở lớp: Sau khi chơi cất đồ chơi đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn.		
	15	- Thích chăm sóc cây thân thuộc	- Bảo vệ, chăm sóc cây cối	
	11	- Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.	

5. Phát triển thẩm mỹ	2	- Chú ý lắng nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc, bài thơ, câu chuyện.	- Thực hiện mọi lúc mọi nơi, HĐNT, HĐC... ÂM NHẠC - DH; VĐ + Vui đến trường + Cháu vẽ ông mặt trời + Cô giáo - NH: + Trường mẫu giáo yêu thương + Cô giáo miền xuôi + Bàn tay cô giáo - TC: + Đóng băng + Tai ai tinh + Đoán tên bạn hát
	4	- Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	
	5	- Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	TẠO HÌNH - Vẽ trường mầm non - Vẽ lớp học - Làm ống đựng bút
	7	- Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	- Sử dụng kỹ năng vẽ, nặn, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	
	9	- Trẻ biết làm lồm, dỗi bẹt, bẻ lẹo, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn tạo thành sản phẩm có nhiều chi tiết.		
	6	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm	- <i>Hoạt động ngoài trời, HĐH, HĐC</i>
	10	- Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.		

	11	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	- Trẻ biết nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét	
--	-----------	---	--	--

TỔ CHUYÊN MÔN
(Duyệt và ký tên)



Hoàng Thị Thoa

NGƯỜI LẬP



Hà Thị Lan Phương



Trần Thị Kim Lương